

**Số: 101/2022/QĐST-HNGĐ**  
**Về việc: Ly hôn.**

*Đông Anh, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 60/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: thôn B, xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn B, xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T.**

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T có 02 con chung là cháu Nguyễn Danh T1, sinh ngày 22/02/2017 và cháu Nguyễn Hoa Trúc T2, sinh ngày 25/12/2019. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến khi cháu T1, cháu T2 đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét ở vụ án này.

- **Về án phí:** án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị H xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046012 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Nay chị H được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐA;
- TANDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- UBND xã KC, huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Trần Trung Trực***